



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ (C&T)

Địa chỉ: 9-19 Hồ Tùng Mậu, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP HCM

Điện thoại: 028.3829 5488 Fax: 028.3821 1096

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 11 năm 2019

THƯ MỜI

Về việc tham dự Đại hội cổ đông bất thường năm 2019

---oOo---

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư (C&T) trân trọng kính mời Quý Cổ đông đến tham dự Đại hội cổ đông bất thường:

- Thời gian : 08h00, Thứ Hai, ngày 16 / 12 /2019

- Địa điểm : Văn phòng Công ty CP Xây dựng và Kinh doanh Vật tư

09-19 Hồ Tùng Mậu (lầu 6), P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM

- Thành phần tham dự: Các cổ đông sở hữu cổ phiếu CNT tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày đăng ký cuối cùng 28/11/2019.

- Nội dung họp:

1. Xin bổ sung, điều chỉnh ngành nghề đăng ký kinh doanh và điều chỉnh điều 4 Điều lệ Công ty: bổ sung, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của công ty.

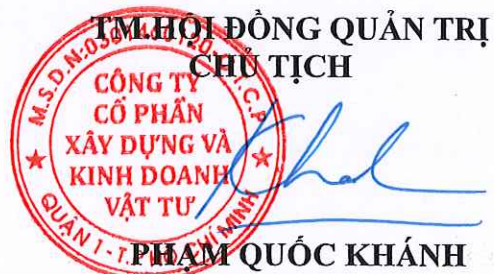
2. Thông qua phương án tăng vốn bằng hình thức phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ và tờ trình về việc thay đổi tỷ lệ hoán đổi.

- Để việc tổ chức Đại hội được diễn ra thuận lợi, kính đề nghị Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền gửi xác nhận tham dự với Ban tổ chức bằng hình thức trực tiếp, bưu điện hoặc fax: **028.38211 096** giấy xác nhận dự họp hoặc giấy ủy quyền (theo mẫu) đến địa chỉ trụ sở chính của Công ty theo địa chỉ: 9-19 Hồ Tùng Mậu (lầu 6), phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP HCM hoặc gửi email: **thaonguyencnt@gmail.com** trước ngày 13 / 12 /2019.

- Khi đến dự họp đề nghị Quý cổ đông mang theo CMND/hộ chiếu và giấy ủy quyền (nếu được cổ đông khác ủy quyền) để đăng ký tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

- Mọi chi tiết liên quan đến tài liệu và thông tin họp Đại hội cổ đông bất thường năm 2019 được cập nhật trên website của Công ty: **www.cnt.com.vn** .

Trân trọng!



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



GIẤY ĐĂNG KÝ
THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội cổ đông bất thường năm 2019

Tên tôi là:.....

CMND số: Cấp ngày:.....tại:.....

Địa chỉ liên lạc:.....

Số điện thoại:.....

Hiện là chủ sở hữu..... cổ phần của Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư.

Bằng văn bản này, tôi đăng ký tham dự Đại hội cổ đông của Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư vào ngày 16/12/2019.

....., ngày.....tháng.....năm 2019

Người đăng ký
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Nếu người đăng ký là tổ chức thì phải có chữ ký của đại diện pháp luật và dấu của tổ chức.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

GIẤY ỦY QUYỀN

*Về việc tham dự Đại hội cổ đông bất thường
Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư*

1. Người ủy quyền:

Tên cá nhân / Tổ chức:

Số CMND/ GĐKKD.....; cấp ngày:.....; tại:.....

Địa chỉ thường trú/ Trụ sở:.....

.....

Hiện đang sở hữu số cổ phần của Công ty CP Xây dựng và Kinh doanh Vật tư là:.....cổ phần.

2. Người được ủy quyền:

Tên cá nhân / Tổ chức:

Số CMND/ GĐKKD.....; cấp ngày:.....; tại:.....

.....

3. Nội dung ủy quyền:

- Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư vào ngày 16/12/2019;
- Thực hiện quyền phát biểu và biểu quyết tất cả những vấn đề tại Đại hội với..... cổ phần mà tôi / chúng tôi đang sở hữu theo quy định của pháp luật.

4. Thời hạn ủy quyền:

- Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019 (ngày 16/12/2019) của Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư.

Tôi cam đoan không khiếu nại về kết quả biểu quyết của người được tôi ủy quyền trên.

Người được ủy quyền

Người ủy quyền

***Ghi chú:** Nếu người ủy quyền và người nhận ủy quyền là tổ chức thì phải có chữ ký của đại diện pháp luật và dấu của tổ chức.*



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ (C&T)

Địa chỉ: 9-19 Hồ Tùng Mậu, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP HCM

Điện thoại: 028.3829 5488 Fax: 028.3821 1096

Website: <http://www.cnt.com.vn>

DỰ THẢO VỀ THẺ LỆ BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư;

Ban tổ chức xin ý kiến của Đại hội thông qua thẻ lệ biểu quyết tại ĐHĐCĐ Bất thường Công ty CP Xây dựng và Kinh doanh Vật tư như sau:

Khi đăng ký cổ đông tham dự Đại hội, Công ty sẽ cấp cho mỗi cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một **THẺ BIỂU QUYẾT** và một bộ **PHIẾU BIỂU QUYẾT**. Trên mỗi **THẺ BIỂU QUYẾT** và **PHIẾU BIỂU QUYẾT** có ghi mã số cổ đông, tên cổ đông và *số cổ phần có quyền biểu quyết* của cổ đông đó, và trên **PHIẾU BIỂU QUYẾT** có các nội dung cuộc họp cần biểu quyết.

A. Cách thức dùng THẺ BIỂU QUYẾT:

1. **THẺ BIỂU QUYẾT** dùng để thông qua các quyết định của ĐHĐCĐ bất thường Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư như: **Quy chế làm việc tại Đại hội, Thẻ lệ biểu quyết, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu, Chương trình đại hội** và thông qua **Nghị quyết của Đại hội**, phải biểu quyết công khai và trực tiếp;
2. Cổ đông sẽ giao toàn bộ **THẺ BIỂU QUYẾT** của mình và thẻ được ủy quyền khi Chủ tọa hỏi ý kiến về các vấn đề nêu trên. Ban kiểm phiếu sẽ đếm số Thẻ biểu quyết ủng hộ trước, kế đến đếm số Thẻ biểu quyết phản đối, cuối cùng đếm số Thẻ biểu quyết không có ý kiến.
3. Mỗi cổ đông có số cổ phần biểu quyết, được tính bằng tổng số cổ phần mà người đó sở hữu và đại diện sở hữu;
4. Các nghị quyết, quyết định nêu trên chỉ có giá trị khi có từ 65% trở lên *tổng số cổ phần có quyền biểu quyết* của các cổ đông có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại ĐHĐCĐ tán thành (chấp thuận);

B. Hình thức dùng PHIẾU BIỂU QUYẾT:

1. **PHIẾU BIỂU QUYẾT** dùng để thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ bất thường năm 2019 Công ty Cổ phần Xây Dựng và Kinh Doanh Vật Tư như:
 - Điều chỉnh, bổ sung ngành nghề của công ty (nội dung theo tờ trình số 01/TT-HĐQT ngày 29/11/2019 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ Phần Xây Dựng và Kinh Doanh Vật Tư).
 - Sửa Điều 4 trong Điều lệ Công Ty Cổ Phần Xây Dựng Và Kinh Doanh Vật Tư (nội dung theo tờ trình số 01/TT-HĐQT ngày 29/11/2019 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ Phần Xây Dựng và Kinh Doanh Vật Tư).
 - Ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện các nội dung của tờ trình số 01/TT-HĐQT ngày 29/11/2019 Hội đồng Quản trị Công ty Cổ Phần Xây Dựng và Kinh Doanh Vật Tư theo quy định của pháp luật.
 - Thông qua phương án tăng vốn bằng hình thức phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ và Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành (nội dung theo tờ trình số 02/TT-HĐQT ngày 29/11/2019 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ Phần Xây Dựng và Kinh Doanh Vật Tư).
 - Thông qua văn bản số 626/AVA/CV-NV6 ngày 27/11/2019 của Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) về việc xác nhận chủ nợ và giá trị khoản nợ.
 - Thông qua văn bản giải trình về việc thay đổi tỷ lệ hoán đổi (nội dung theo công văn giải trình số 03/CVGT-HĐQT ngày 29/11/2019 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ Phần Xây Dựng và Kinh Doanh Vật Tư).
2. Cổ đông đánh dấu chọn (x) vào các ô tương ứng: **Đồng ý, Không đồng ý, Không có ý kiến** dưới mỗi vấn đề cần biểu quyết, được in trên **PHIẾU BIỂU QUYẾT**. Ban kiểm phiếu sẽ đến từng bàn trực tiếp thu **PHIẾU BIỂU QUYẾT**, kiểm phiếu và tập hợp số phiếu biểu quyết **Đồng ý, Không đồng ý, Không có ý kiến** tương ứng với từng quyết định, để công bố kết quả ngay sau đó trong đại hội.
3. Mỗi cổ đông có số biểu quyết được tính bằng tổng số cổ phần mà người đó sở hữu và đại diện sở hữu;
4. Trong trường hợp có ý kiến thắc mắc về kết quả biểu quyết, Chủ tọa sẽ xem xét và quyết định ngay tại Đại hội.

BAN TỔ CHỨC



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2019



THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ ĐẠI BIỂU:.....

Họ và tên Đại biểu:

Số lượng cổ phần sở hữu:

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền:..... cổ phần

Tổng số lượng cổ phần biểu quyết:..... cổ phần



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2019



PHIẾU BIỂU QUYẾT

MÃ CỔ ĐÔNG:.....

Họ và tên cổ đông:

Số lượng cổ phần sở hữu:

(Quý cổ đông đánh dấu vào ô ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
Nội dung 01: Điều chỉnh, bổ sung ngành nghề của công ty (nội dung theo tờ trình số 01/TT-HĐQT ngày 29/11/2019 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ Phần Xây Dựng và Kinh Doanh Vật Tư).	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 02: Sửa Điều 4 trong Điều lệ Công Ty Cổ Phần Xây Dựng Và Kinh Doanh Vật Tư (nội dung theo tờ trình số 01/TT-HĐQT ngày 29/11/2019 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ Phần Xây Dựng và Kinh Doanh Vật Tư).	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 03: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện các nội dung của tờ trình số 01/TT-HĐQT ngày 29/11/2019 Hội đồng Quản trị Công ty Cổ Phần Xây Dựng và Kinh Doanh Vật Tư theo quy định của pháp luật.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 04: Thông qua phương án tăng vốn bằng hình thức phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ và Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành (nội dung theo tờ trình số 02/TT-HĐQT ngày 29/11/2019 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ Phần Xây Dựng và Kinh Doanh Vật Tư).	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 05: Thông qua văn bản số 626/AVA/CV-NV6 ngày 27/11/2019 của Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) về việc xác nhận chủ nợ và giá trị khoản nợ.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 06: Thông qua văn bản giải trình về việc thay đổi tỷ lệ hoán đổi (nội dung theo công văn giải trình số 03/CVGT-HĐQT ngày 29/11/2019 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ Phần Xây Dựng và Kinh Doanh Vật Tư).	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Tp. HCM, ngày 16 tháng 12 năm 2019
CỔ ĐÔNG HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN
THEO ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn:

-Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn

Một trong các phương án: **Đồng ý,**

Không đồng ý, Không có ý kiến cho từng nội dung biểu quyết.



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ
Địa chỉ: 9-19 Hồ Tùng Mậu, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP HCM
Điện thoại: 028.3829 5488 Fax: 028.3821 1096
Website: <http://www.cnt.com.vn>

Số: 01 /TT-HĐQT

TP.HCM, ngày 29 tháng 11 năm 2019

TỜ TRÌNH XIN Ý KIẾN CỔ ĐÔNG

*V/v: Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề
Giấy đăng ký kinh doanh đồng thời sửa đổi Điều 4 Điều lệ Công ty.*

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Hội đồng quản trị xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề Giấy đăng ký kinh doanh để phù hợp với điều kiện hoạt động kinh doanh của Công ty trong thời điểm hiện tại, đồng thời Sửa Điều 4 trong Điều lệ Công Ty Cổ Phần Xây Dựng Và Kinh Doanh Vật Tư với các nội dung chi tiết như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung ngành nghề của công ty:

STT	Tên ngành	Mã ngành	Hình thức
1.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh. (thực hiện theo quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm tại TP. Hồ Chí Minh)	4721	Bổ sung ngành
2.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Mua bán lương thực, thực phẩm. Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột. Bán buôn sữa, thực phẩm chức năng, sản phẩm chăm sóc sức khỏe.(không hoạt động tại trụ sở)	4632	Điều chỉnh
3.	Trồng cây ăn quả	0121	Bổ sung ngành
4.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118	Bổ sung ngành
5.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141	Bổ sung ngành
6.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145	Bổ sung ngành
7.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết : Xây dựng các công trình công nghiệp, giao thông, thủy lợi . dân dụng, đường dây, trạm biến áp và các công trình xây dựng khác. Xây dựng trung	4299	Điều chỉnh

	tâm thương mại.		
8.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634	Bổ sung ngành
9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Kinh doanh hàng điện tử, gốm sứ. Mua bán thiết bị điện lạnh-điện gia dụng, bếp cảm ứng từ. Mua bán thiết bị và dụng cụ thể dục thể thao (trừ vũ khí thô sơ, súng đạn thể thao). Mua bán đồ giải trí gia đình, giường, tủ, bàn, ghế. Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh, Bột giặt, nước rửa chén, dầu gội đầu, kem đánh răng các loại và các loại hàng tạp hoá khác , đồ dùng nội thất, hóa mỹ phẩm	4649	Điều chỉnh
10.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711	Bổ sung ngành
11.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị	4719	Bổ sung ngành
12.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: bán lẻ lương thực, thực phẩm, rau, củ, quả, tươi sống (thực hiện theo quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm tại TP. Hồ Chí Minh). Bán lẻ sữa, thực phẩm chức năng, sản phẩm chăm sóc sức khỏe	4722	Bổ sung ngành
13.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ uống, rượu, bia, đồ uống có cồn, đồ uống không có cồn	4723	Bổ sung ngành
14.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724	Bổ sung ngành
15.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763	Bổ sung ngành
16.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764	Bổ sung ngành
17.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771	Bổ sung ngành
18.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Đưa đón khách (có thu tiền)	4932	Bổ sung ngành
19.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn; Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày.	5510	Bổ sung ngành
20.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí Chi tiết: Cho thuê cần câu cá, thuyền, áo phao.	7721	Bổ sung ngành

21.	Đại lý du lịch	7911	Bổ sung ngành
22.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa, quốc tế.	7912	Bổ sung ngành
23.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Đặt phòng khách sạn, đặt vé máy bay, hỗ trợ làm thủ tục lên máy bay (trừ tư vấn pháp lý).	7990	Bổ sung ngành
24.	Giáo dục thể thao và giải trí Chi tiết: -Hoạt động thể dục thể thao, gym, hồ bơi , yoga	8551	Bổ sung ngành
25.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề Chi tiết: Kinh doanh khu vui chơi trẻ em, tổ hợp trượt nước, hồ bơi cho trẻ em	9321	Bổ sung ngành
26.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ trò chơi điện tử (không kinh doanh trò chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe của trẻ em hoặc ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội và không kinh doanh trò chơi có thưởng, không kinh doanh trò chơi có tính chất đánh bạc)	9329	Bổ sung ngành
27.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi, massage (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động)	9610	Bổ sung ngành
28.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu Chi tiết: Chăm sóc da. Massage mặt, làm móng chân, móng tay, trang điểm (trừ các hoạt động gây chảy máu)(Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động)	9631	Bổ sung ngành
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu chi tiết: Quản lý cao ốc, văn phòng, tòa nhà chung cư (trừ dịch vụ lấy lại tài sản)	8299	Bổ sung ngành
30.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Chi tiết: Bệnh viện (không hoạt động tại trụ sở).	8610	Bổ sung ngành
31.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt(không hoạt động tại trụ sở).	1010	Bổ sung ngành

32.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản(không hoạt động tại trụ sở).	1020	Bổ sung ngành
33.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn(không hoạt động tại trụ sở).	1075	Bổ sung ngành
34.	Chế biến và bảo quản rau quả(không hoạt động tại trụ sở).	1030	Bổ sung ngành
35.	Giáo dục nhà trẻ (không hoạt động tại trụ sở).	8511	Bổ sung ngành
36.	Giáo dục mầm non (không hoạt động tại trụ sở).	8512	Bổ sung ngành
37.	Giáo dục tiểu học (không hoạt động tại trụ sở).	8521	Bổ sung ngành
38.	Giáo dục trung học cơ sở (không hoạt động tại trụ sở).	8522	Bổ sung ngành
39.	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Dạy nghề (không hoạt động tại trụ sở).	8531	Bổ sung ngành
40.	Giáo dục thể thao và giải trí(không hoạt động tại trụ sở).	8551	Bổ sung ngành
41.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật(không hoạt động tại trụ sở).	8552	Bổ sung ngành
42.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục.	8560	Bổ sung ngành
43.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hóa học. không hoạt động tại trụ sở).	1079	Bổ sung ngành

2. Sửa Điều 4 trong Điều lệ Công Ty Cổ Phần Xây Dựng Và Kinh Doanh Vật Tư như sau:

Ngành, nghề kinh doanh của công ty:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh. (thực hiện theo quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm tại TP. Hồ Chí Minh)	4721
2	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh máy móc phương tiện vận tải phục vụ thi công. Mua bán thiết bị thông gió, thiết bị làm lạnh tàu biển-tàu hỏa-ô tô. - Buôn bán thiết bị máy móc ngành công nghiệp nặng liên quan đến ngành dầu khí.	4659
3	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: Kinh doanh xe máy.	4541

4	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
5	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Kinh doanh hàng điện tử, gốm sứ. Mua bán thiết bị điện lạnh-điện gia dụng, bếp cảm ứng từ. Mua bán thiết bị và dụng cụ thể dục thể thao (trừ vũ khí thô sơ, súng đạn thể thao). Mua bán đồ giải trí gia đình, giường, tủ, bàn, ghế. Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh, Bột giặt, nước rửa chén, dầu gội đầu, kem đánh răng các loại và các loại hàng tạp hoá khác, đồ dùng nội thất, hóa mỹ phẩm	4649
6	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh hàng trang trí nội thất, chất phụ gia bê tông, nguyên vật liệu cho sản xuất vật liệu xây dựng và hàng trang trí nội thất, thiết bị máy móc phương tiện vận tải phục vụ thi công, hàng tiêu thụ công nghiệp. Kinh doanh sản phẩm nhựa, cao su. Mua bán giấy và phụ liệu ngành giấy, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), bao bì PP-PE. Mua bán phế liệu (không hoạt động tại trụ sở), hạt nhựa.	4669
7	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ lúa, thóc, gạo, đường mía và không hoạt động tại trụ sở)	4620
8	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về môi trường; tư vấn về công nghệ khác. Tư vấn và chuyển giao công nghệ vận hành nhà máy ngành dầu khí.	7490
9	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Đầu tư kinh doanh nhà. Đầu tư kinh doanh hạ tầng khu dân cư, khu công nghiệp. Kinh doanh bất động sản.	6810
10	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Kinh doanh thiết bị, phụ tùng và phương tiện vận tải.	4530
11	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Dịch vụ kho bãi.	5210
12	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Mua bán thiết bị viễn thông, điện thoại di động.	4652
13	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: Mua bán máy vi tính và linh kiện.	4651
14	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình Chi tiết: Sửa chữa máy điều hòa không khí.	9522
15	Chăn nuôi khác Chi tiết: Chăn nuôi gia súc, gia cầm (không chăn nuôi tại trụ sở).	0149
16	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh vật tư, vật liệu xây dựng.	4663
17	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Hoạt động chế biến và phục vụ đồ uống cho khách hàng tiêu	5630

	dùng tại chỗ, quán cafe, nước hoa quả, giải khát (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ)	
18	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Đại lý dịch vụ bưu chính viễn thông.	6190
19	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Mua bán đồ uống không cồn, đồ uống có cồn (không kinh doanh dịch vụ ăn uống)	4633
20	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ khai thuê hải quan. Đại lý bán vé tàu, vé máy bay.	5229
21	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Mua bán lương thực, thực phẩm. Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột. Bán buôn sữa, thực phẩm chức năng, sản phẩm chăm sóc sức khỏe. (không hoạt động tại trụ sở)	4632
22	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất bao bì bằng giấy, bằng gỗ, bao bì từ plastic (trừ luyện, cán cao su, tái chế phế thải, sản xuất bột giấy, chế biến gỗ tại trụ sở)	3290
23	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Môi giới bất động sản. Dịch vụ định giá bất động sản, sàn giao dịch bất động sản, quản lý bất động sản, đấu giá bất động sản, quản cáo bất động sản.	6820
24	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác đá, sỏi xây dựng, cát xây dựng (không hoạt động tại trụ sở).	0810
25	Quảng cáo Chi tiết: Quảng cáo thương mại.	7310
26	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính - kế toán).	6619
27	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Lập dự án đầu tư. - Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; - Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; - Tư vấn đấu thầu; - Kiểm định chất lượng công trình xây dựng.	7110
28	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Mua bán sắt thép, đồng, nhôm	4662
29	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng các công trình công nghiệp, giao thông, thủy lợi. dân dụng, đường dây, trạm biến áp và các công trình xây dựng khác. Xây dựng trung tâm thương mại.	4299
30	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
31	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230

	Chi tiết : Tổ chức hội nghị, hội thảo, sự kiện (không thực hiện các hiệu ứng cháy nổ, không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện , phim, ảnh.)	
32	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
33	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Mua bán quần áo may sẵn, quần áo thể thao, quần áo bảo hộ lao động, giày dép, túi xách, vải.	4641
34	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Môi giới.	4610
35	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt Chi tiết: Dịch vụ giao nhận và vận chuyển hàng hóa.	5221
36	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác Chi tiết: Khai thác mỏ.	0990
37	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt máy điều hòa không khí.	4322
38	Trồng cây ăn quả	0121
39	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
40	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
41	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
42	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
43	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
44	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị	4719
45	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: bán lẻ lương thực, thực phẩm, rau, củ, quả, tươi sống (thực hiện theo quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm tại TP. Hồ Chí Minh). Bán lẻ sữa, thực phẩm chức năng, sản phẩm chăm sóc sức khỏe	4722
46	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ uống, rượu, bia, đồ uống có cồn, đồ uống không có cồn	4723
47	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
48	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
49	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
50	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
51	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Đưa đón khách (có thu tiền)	4932

52	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn; Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày.	5510
53	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí Chi tiết: Cho thuê cần câu cá, thuyền, áo phao.	7721
54	Đại lý du lịch	7911
55	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa, quốc tế.	7912
56	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Đặt phòng khách sạn, đặt vé máy bay, hỗ trợ làm thủ tục lên máy bay (trừ tư vấn pháp lý).	7990
57	Giáo dục thể thao và giải trí Chi tiết: -Hoạt động thể dục thể thao, gym, hồ bơi , yoga	8551
58	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề Chi tiết: Kinh doanh khu vui chơi trẻ em, tổ hợp trượt nước, hồ bơi cho trẻ em	9321
59	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ trò chơi điện tử (không kinh doanh trò chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe của trẻ em hoặc ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội và không kinh doanh trò chơi có thưởng, không kinh doanh trò chơi có tính chất đánh bạc)	9329
60	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi, massage (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động)	9610
61	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu Chi tiết: Chăm sóc da. Massage mặt, làm móng chân, móng tay, trang điểm (trừ các hoạt động gây chảy máu)(Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động)	9631
62	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu chi tiết: Quản lý cao ốc, văn phòng, tòa nhà chung cư (trừ dịch vụ lấy lại tài sản)	8299
63	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Chi tiết: Bệnh viện (không hoạt động tại trụ sở).	8610
64	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt (không hoạt động tại trụ sở).	1010
65	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản(không hoạt động tại trụ sở).	1020
66	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn (không hoạt động tại trụ sở).	1075

67	Chế biến và bảo quản rau quả(không hoạt động tại trụ sở).	1030
68	Giáo dục nhà trẻ (không hoạt động tại trụ sở).	8511
69	Giáo dục mầm non (không hoạt động tại trụ sở).	8512
70	Giáo dục tiểu học (không hoạt động tại trụ sở).	8521
71	Giáo dục trung học cơ sở (không hoạt động tại trụ sở).	8522
72	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Dạy nghề (không hoạt động tại trụ sở).	8531
73	Giáo dục thể thao và giải trí(không hoạt động tại trụ sở).	8551
74	Giáo dục văn hoá nghệ thuật(không hoạt động tại trụ sở).	8552
75	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
76	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hóa học môn. không hoạt động tại trụ sở).	1079

3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện các nội dung trên theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.


TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

PHẠM QUỐC KHÁNH



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ
Địa chỉ: 9- 19 Hồ Tùng Mậu, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM
Điện thoại: 028.3829.5488 Fax: 028.3821.1096
Website: <http://www.cnt.com.vn>

Số: 02 /TT-HĐQT

TP.HCM, ngày 29 tháng 11 năm 2019

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2019
*V/v: Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ
bằng hình thức phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ*

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 ;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi bổ sung Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Xây dựng và kinh doanh vật tư;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty CP Xây dựng và Kinh doanh Vật tư ngày 19 tháng 11 năm 2019;

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét, thông qua phương án tăng vốn điều lệ bằng hình thức phát hành cổ phiếu như sau:

1. Phương án phát hành

- Tên cổ phiếu : **Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư**
- Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Phương thức phát hành : Phát hành riêng lẻ để hoán đổi nợ
hành
- Mục đích : Tình hình tài chính gặp nhiều khó khăn nên Công ty không thể tiếp cận được bất kỳ nguồn vốn vay nào trong thời gian vừa qua, không đủ năng lực để xin cấp phép đầu tư dự án mới, khách hàng và nhà cung cấp không yên tâm hợp tác kinh doanh với đơn vị đang âm vốn chủ sở hữu. Vì vậy, Công ty chủ trương phát hành hoán đổi khoản



nợ để giảm gánh nặng lãi vay, cải thiện hoạt động kinh doanh.

- Tỷ lệ hoán đổi do tổ chức thẩm định giá độc lập xác định : **4.913 đồng/cổ phiếu**, tương đương tỷ lệ hoán đổi áp dụng là **4.913:1**, nghĩa là cứ 4.913 đồng nợ sẽ hoán đổi 1 cổ phiếu phổ thông (theo Chứng thư thẩm định giá số C11.19.497/AISC-XD1 của Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Tp.HCM ban hành)
- Tỷ lệ hoán đổi thực hiện : **10.000 đồng/cổ phiếu**, tương đương tỷ lệ hoán đổi áp dụng là **10.000:1**, nghĩa là cứ 10.000 đồng nợ sẽ hoán đổi 1 cổ phiếu phổ thông
- Giải trình chênh lệch giữa Tỷ lệ hoán đổi thực hiện và tỷ lệ hoán đổi nợ do tổ chức thẩm định giá độc lập xác định : Việc thay đổi tỷ lệ hoán đổi trên cơ sở đàm phán với chủ nợ đồng thời đảm bảo lợi ích cho các cổ đông hiện hữu, giảm tỷ lệ pha loãng cổ phiếu (cụ thể theo văn bản giải trình số 03/CVGT-HĐQT ngày 29/11/2019)
- Số lượng dự kiến phát hành : **30.000.000 cổ phiếu**
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 300.000.000.000 đồng
- Tổng giá trị khoản nợ hoán đổi : 300.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm tỷ đồng).
- Mức tăng Vốn điều lệ dự kiến : Vốn điều lệ trước phát hành: 100.150.690.000 đồng
Số Vốn điều lệ dự kiến tăng: 300.000.000.000 đồng
Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 400.150.690.000 đồng
- Phương án làm tròn và xử lý số cổ phần lẻ phát sinh : Khi hoán đổi nợ thành vốn cổ phần, số cổ phần hoán đổi sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị và số cổ phần lẻ phát sinh sẽ được hủy bỏ.
- Phương thức phân phối : Phân phối trực tiếp
- Thời gian thực hiện : Sau khi được sự chấp thuận của UBCKNN và đảm bảo thời gian thực hiện trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày UBCKNN có thông báo nhận được đầy đủ hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty.
- Hạn chế chuyển nhượng : Hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán

2. Danh sách Chủ nợ và giá trị khoản nợ được hoán đổi theo văn bản số 626/AVA/CV-NV6 ngày 27/11/2019 của Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA)

Căn cứ vào BCTC kiểm toán năm 2018, BCTC soát xét 30/06/2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA), công nợ của Công ty với DATC tại thời điểm 30/06/2019 là 431.194.698.923 đồng. Đồng thời, căn cứ vào chuyển giao mua bán nợ giữa DATC và ông Nguyễn Mạnh Hiếu. Theo đó kể từ ngày 14/11/2019, ông Nguyễn Mạnh Hiếu là chủ nợ mới của Công ty được kế thừa đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của Chủ nợ.

Theo Văn bản số 626/AVA/CV-NV6 ngày 27/11/2019 của Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) (đính kèm công văn này) tại thời điểm 16/11/2019, CTCP Xây dựng và Kinh doanh Vật tư còn nợ ông Nguyễn Mạnh Hiếu số tiền là 438.252.675.408 đồng.

Do vậy, dựa trên công nợ giữa Công ty và Chủ nợ, thực hiện yêu cầu của chủ nợ, Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư dự kiến phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi khoản nợ với ông Nguyễn Mạnh Hiếu chi tiết như sau

TT	Tên	Số CMND	Số dư nợ tại thời điểm 16/11/2019 (đ)	Giá trị khoản nợ được hoán đổi (đ)
1	Nguyễn Mạnh Hiếu	013028174	438.252.675.408	300.000.000.000

3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

- Lựa chọn đại lý phát hành, đại lý thanh toán, bên bảo lãnh phát hành (nếu có), tổ chức tư vấn luật và bên thứ ba nào khác liên quan đến việc phát hành;
- Quyết định thời điểm và tiến độ phát hành cổ phiếu;
- Quyết định phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có);
- Tiến hành các thủ tục liên quan với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán, Sở Giao dịch Chứng khoán, Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Thực hiện báo cáo và hoàn tất thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh với Sở Kế hoạch và Đầu tư sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCK;
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong phương án này) theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.
- Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành.

Hội đồng Quản trị Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

PHẠM QUỐC KHÁNH



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC TP.HCM
Auditing And Informatic Services Company Limited
Head Office: 389A Dien Bien Phu Str., Ward 4, Dist.3, Ho Chi Minh City
Tel: (84.28) 3832 9129 (10 Lines) Fax: (84.28) 3834 2957
Email: info@aisc.com.vn Website: www.aisc.com.vn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số C11.19.497/AISC-XD1

CHỨNG THƯ THẨM ĐỊNH GIÁ

Kính gửi : CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG & KINH DOANH VẬT TƯ

Căn cứ hợp đồng thẩm định giá số 11.19.497/AISC-XD1 ngày 14/11/2019 ký kết giữa Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ Tin học TP Hồ chí Minh và Công ty Cổ phần Xây dựng & Kinh doanh Vật tư .

Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định giá số C11.19.497/AISC-XD1 ngày 27/11/2019, Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ Tin học TP Hồ chí Minh cung cấp chứng thư thẩm định giá số C11.19.497/AISC-TV ngày 27/11/2019 với các nội dung sau đây

1/. Khách hàng thẩm định giá :

Tên cơ quan : Công ty Cổ phần Xây dựng & Kinh doanh Vật tư.

Địa chỉ trụ sở chính : 9-19 (Lầu 6) Hồ Tùng Mậu, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ chí Minh.

Số điện thoại : (028). 39141617

Số fax : (028). 38211096

Người đứng đầu : Ông Phùng Đạt Đức (Tổng giám đốc)

2/. Thông tin về tài sản thẩm định giá :

2.1/. Thông tin chung :

- Tên doanh nghiệp : Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư

- Trụ sở chính : 9-19 (Lầu 6) Hồ Tùng Mậu, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ chí Minh

- Điện thoại (84) 028.39141617

- Fax (84) 028.38342957

- Vốn điều lệ : 100.150.690.000 đồng

- Vốn góp thực hiện đến 30/09/2019: 100.150.690.000 đồng

- Cổ đông lớn (tại 30/09/2019)

STT	Thành viên	Tỷ lệ sở hữu (%)	Bằng tiền (VNĐ)
1	Tổng công ty Xây dựng số 1- Công ty CP	36,16%	36.218.500.000
2	Ông Phạm Quốc Khánh	6,62%	6.631.840.000
3	Ông Trần Công Quý	24,26%	24.300.000.000
4	Bà Phạm Thị Thúy Vân	1,57%	1.575.900.000
4	Các cổ đông khác	31,38%	31.662.490.000

STT	Thành viên	Tỷ lệ sở hữu (%)	Bảng tiền (VNĐ)
	Tổng cộng	100%	100.150.690.000

2.2/. Quá trình hình thành :

- Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư tiền thân là Công ty Cung ứng Vật tư Vận tải được Bộ Xây dựng thành lập ngày 26/05/1981. Sau đó ngày 24/02/1990 Bộ Xây dựng bổ sung chức năng nhận thầu xây dựng và đổi tên là Công ty Xây dựng và Cung ứng Vật tư. Đến 15/01/2013 Bộ Xây dựng ban hành quyết định cổ phần hóa Công ty với tên gọi là Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư. Công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần theo quyết định số 0301460120 ngày 04/03/2013 (đăng ký lần đầu). Hiện nay Công ty đang hoạt động theo giấy đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2013.

- Những hoạt động kinh doanh chính của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là : Kinh doanh vật tư, vật liệu xây dựng; Xây dựng các công trình công nghiệp, giao thông, thủy lợi, dân dụng, đường dây, trạm biến áp và các công trình xây dựng khác; Đầu tư kinh doanh nhà, hạ tầng khu dân cư, khu công nghiệp; Kinh doanh bất động sản; Kinh doanh thiết bị, phụ tùng và phương tiện vận tải; Dịch vụ kho bãi; Môi giới bất động sản, dịch vụ định giá bất động sản, sàn giao dịch bất động sản, quản lý bất động sản, đầu giá bất động sản, quảng cáo bất động sản; Khai thác đá, sỏi xây dựng, cát xây dựng.

3/. Thời điểm thẩm định giá : 30/09/2019

4/. Mục đích thẩm định giá :

Để phát hành cổ phiếu nhằm tăng vốn điều lệ và xác định tỷ lệ hoán đổi nợ thành vốn góp.

5/. Căn cứ pháp lý :

Các văn bản pháp quy về thẩm định giá:

- + Luật giá 11/2012/QH13 có hiệu lực thi hành từ 01/01/2013 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành;
- + Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/08/2013 của Chính phủ v/v quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá;
- + Thông tư số 06/2014/TT-BTC ngày 07/01/2014 của Bộ Tài chính v/v ban hành tiêu chuẩn thẩm định giá số 13 (thẩm định giá tài sản vô hình);
- + Thông tư 158/2014/TT-BTC ngày 27/10/2014 của Bộ Tài chính v/v ban hành tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 01 (Những quy tắc đạo đức hành nghề thẩm định giá); số 02 (Giá trị thị trường làm cơ sở cho thẩm định giá); số 03 (Giá trị phi thị trường làm cơ sở cho thẩm định giá); số 04 (Những nguyên tắc kinh tế chi phối hoạt động thẩm định giá);

+ Thông tư 28/2015/TT-BTC ngày 06/03/2015 của Bộ Tài chính v/v ban hành tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 05 (Quy trình thẩm định giá); số 06 (Báo cáo kết quả thẩm định giá, chứng thư thẩm định giá & hồ sơ thẩm định giá); số 07 (Phân loại tài sản trong thẩm định giá);

+ Thông tư 126/2015/TT-BTC ngày 20/08/2015 của Bộ Tài chính v/v ban hành tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 08 (Cách tiếp cận từ thị trường); số 09 (Cách tiếp cận từ chi phí); số 10 (Cách tiếp cận từ thu nhập);

+ Thông tư 145/2016/TT-BTC ngày 6/10/2016 của Bộ Tài chính v/v ban hành tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 11 (Thẩm định giá bất động sản);

+ Thông tư 122/2017/TT-BTC ngày 15/11/2017 của Bộ tài chính v/v ban hành tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 12 (Thẩm định giá trị doanh nghiệp);

+ Quy trình thẩm định giá tài sản của Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ Tin học TP Hồ Chí Minh ban hành theo quyết định số 0116/AISC-QĐ ngày 09/01/2016;

+ Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá (mã số 139/TĐG) do Bộ Tài chính cấp lại lần 2 ngày 22/12/2017;

+ Thông báo số 1083/TB-BTC ngày 28/12/2018 của Bộ Tài chính v/v công bố danh sách thẩm định viên về giá đủ điều kiện hành nghề thẩm định giá tài sản năm 2019 tại các doanh nghiệp thẩm định giá được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá;

+ Công văn 2679/BTC-QLG ngày 11/03/2019 của Bộ Tài chính v/v áp dụng một số văn bản hướng dẫn xác định giá trị doanh nghiệp;

Các văn bản pháp quy về quản lý sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp:

+ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

+ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ v/v sửa đổi một số điều của nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

+ Thông tư số 59/2018/TT-BTC ngày 16/07/2018 của Bộ Tài chính v/v sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Các văn bản pháp quy về đất đai:

+ Luật đất đai 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;

+ Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

+ Nghị định 44/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

+ Nghị định 46/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

+ Thông tư 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/06/2014 của Bộ Tài nguyên Môi trường v/v quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

+ Quyết định 35/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh Bến Tre v/v ban hành quy định giá các loại đất, ổn định trong 5 năm 2015-2019 trên địa bàn tỉnh Bến Tre;

+ Quyết định 07/2019/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của UBND tỉnh Bến Tre v/v ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bến Tre;

Các văn bản pháp quy về xây dựng :

+ Suất đầu tư XD CB (mặt bằng giá quý 4/2017) ban hành theo quyết định 1291/QĐ-BXD ngày 12/10/2018 của Bộ Xây dựng ;

+ Suất đầu tư XD CB (mặt bằng giá quý 4/2016) ban hành theo quyết định 706/QĐ-BXD ngày 30/06/2017 của Bộ Xây dựng.

6/. Cơ sở giá trị của tài sản thẩm định giá :

Căn cứ mục đích thẩm định giá (để làm cơ sở xác định giá cổ phần cho mục đích tăng vốn điều lệ và xác định tỷ lệ hoán đổi nợ thành vốn góp); đặc điểm pháp lý (thể hiện qua giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có pháp lý kinh doanh rõ ràng : địa chỉ, vốn điều lệ đã góp đủ, các pháp nhân và thể nhân có quyền sở hữu), đặc điểm kinh tế kỹ thuật (thể hiện qua các tài sản mà công ty đang sở hữu – sử dụng phù hợp thực tế khảo sát), nên đơn vị tư vấn xác định cơ sở giá trị của thẩm định giá là giá trị thị trường.

7/. Giả thiết và giả thiết đặc biệt (nếu có):

- Toàn bộ tiền và các khoản tương đương tiền, đầu tư tài chính là tài sản phi hoạt động.
- Khi thẩm định giá trị doanh nghiệp theo phương pháp chiết khấu dòng tiền vốn chủ sở hữu (FCFE), giả thiết doanh nghiệp hoạt động liên tục, lâu dài. Sử dụng mô hình phát triển 2 giai đoạn (mô hình Gordon), theo đó giai đoạn phát triển nhanh (2019-2023) có tốc độ tăng trưởng doanh thu theo kế hoạch sản xuất kinh doanh do Công ty Xây dựng & Kinh doanh Vật tư Xây dựng lập. Sau năm 2023 doanh thu ổn định và từ 2025 trở đi dòng tiền vốn chủ sở hữu ổn định (tốc độ tăng trưởng dài hạn là 0%)
- Giả thiết Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư không có quyền sở hữu trí tuệ (bao gồm giá trị văn hóa, lịch sử - nếu có).

8/. Cách tiếp cận, phương pháp thẩm định giá :

Căn cứ các cách tiếp cận thẩm định giá quy định tại các tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành, căn cứ mục đích thẩm định giá, cơ sở giá trị của tài sản, các thông tin- dữ liệu thu thập được và nhất là doanh nghiệp đang hoạt động ổn định, liên tục, lâu dài, thẩm định viên sử dụng 3 phương pháp :

- Phương pháp giá giao dịch : dựa theo cách tiếp cận từ thị trường (tiêu chuẩn TĐG số 12) :
 - + Giá thị trường vốn CSH của doanh nghiệp cần TĐG được tính theo giá bình quân theo khối lượng giao dịch thành công của việc chuyển nhượng phần vốn góp hoặc cổ phần gần nhất trước thời điểm TĐG (không quá 1 năm tính đến thời điểm TĐG).
 - + Đối với Công ty CP Xây dựng & Kinh doanh Vật tư đã đăng ký giao dịch trên UPCoM, giá cổ phần để tính giá thị trường vốn chủ sở hữu là giá đóng cửa bình quân theo khối lượng giao dịch 15 phiên có giao dịch gần nhất trước thời điểm thẩm định giá. Để thận trọng thẩm định viên xem xét cả các giao dịch gần nhất sau thời điểm thẩm định giá (tối đa 15 phiên).
- Phương pháp tài sản : dựa theo cách tiếp cận từ chi phí (tiêu chuẩn TĐG số 12) trong đó :
 - + Giá trị tài sản cố định hữu hình (nhà cửa, vật kiến trúc, máy móc thiết bị) theo phương pháp so sánh thị trường (tiêu chuẩn TĐG số 8) hoặc phương pháp chi phí (tiêu chuẩn TĐG số 9);
 - + Giá trị tài sản vô hình là quyền sử dụng đất được thẩm định giá theo phương pháp so sánh thị trường (tiêu chuẩn TĐG số 8, số 11);
 - + Giá trị tài sản vô hình không xác định (chưa được ghi nhận trên sổ sách kế toán) : theo hướng dẫn ở tiêu chuẩn TĐG số 12. Kết quả tính toán cho thấy Công ty Cổ phần Xây dựng & Kinh doanh Vật tư không có tài sản vô hình không xác định (chưa ghi nhận trên sổ sách kế toán);
 - + Giá trị sản xuất kinh doanh dở dang (gắn với dự án Khu đô thị mới Hà Tiên) theo phương pháp chiết khấu dòng tiền thuộc cách tiếp cận từ thu nhập (tiêu chuẩn TĐG số 10).
- Phương pháp chiết khấu dòng tiền vốn chủ sở hữu (FCFE) : dựa theo cách tiếp cận từ thu nhập (tiêu chuẩn TĐG số 12). Trong đó chi phí khấu hao hàng năm được dự báo từ chi phí khấu hao của 9 tháng đầu năm 2019. Và tốc độ tăng trưởng dài hạn của dòng tiền vốn chủ sở hữu (giai đoạn từ 2025 trở đi) là $g = ROE(dh) \times \text{Tỷ lệ tái đầu tư từ vốn CSH}(dh) = 0$ (vì $ROE(dh)$ giảm dần đến 0 khi số năm hoạt động của doanh nghiệp tăng vô hạn).

9/. Kết quả thẩm định giá :

Trên cơ sở các tài liệu do Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư cung cấp, qua kết quả khảo sát thực tế và thị trường, với các phương pháp thẩm định giá tài sản được áp dụng trong tính toán, Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ Tin học TP Hồ Chí Minh thông báo :

- Giá cổ phần theo phương pháp giá giao dịch : 4.913 đ/cp
- Giá cổ phần theo phương pháp chiết khấu dòng tiền FCFE: 3.437 đ/cp
- Giá cổ phần theo phương pháp tài sản : 0 đ/cp

- Các phương pháp giá giao dịch, chiết khấu dòng tiền thuần vốn chủ sở hữu FCFE, phương pháp tài sản đều là các phương pháp để xác định giá trị doanh nghiệp được quy định chi tiết tại tiêu chuẩn TĐG số 12. Dựa trên việc đánh giá tình hình tài chính trong quá khứ, kết quả hoạt động kinh doanh các năm vừa qua, tình hình thị trường và kế hoạch SXKD 5 năm sắp tới do Công ty lập, thẩm định viên lựa chọn xác định giá trị cổ phần của Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư theo phương pháp giá giao dịch là 4.913 đ/cp (vì xuất phát điểm của phương pháp này là từ các dữ liệu thị trường nên sát với cơ sở giá trị thị trường nhất)
- Tỷ lệ hoán đổi nợ thành vốn góp là 4.913:1 (nghĩa là cứ 4.913 đồng nợ sẽ hoán đổi được 1 cổ phiếu phổ thông)
- Đính kèm các Phụ lục chi tiết thẩm định giá.

10/. Những điều khoản loại trừ và hạn chế của kết quả thẩm định giá:

- Những giới hạn sử dụng của kết quả thẩm định giá được trình bày ở trang 7-8 đính kèm với chứng thư thẩm định giá này.

11/. Thời hạn có hiệu lực của kết quả thẩm định giá :

Thời hạn có hiệu lực của kết quả thẩm định giá là 06 tháng kể từ ngày phát hành chứng thư thẩm định giá

12/. Các tài liệu kèm theo

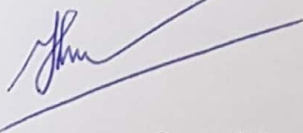
- Báo cáo kết quả thẩm định giá
- Phụ lục chi tiết thẩm định giá

Chứng thư thẩm định giá được phát hành 04 bản chính bằng tiếng Việt tại Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ Tin học TP Hồ chí Minh, có giá trị như nhau : gửi cho khách hàng 03 bản và lưu tại Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ Tin học thành phố Hồ chí Minh 01 bản

Mọi hình thức sao chép Chứng thư thẩm định giá không có sự đồng ý bằng văn bản của Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ Tin học TP Hồ chí Minh đều là hành vi vi phạm pháp luật.

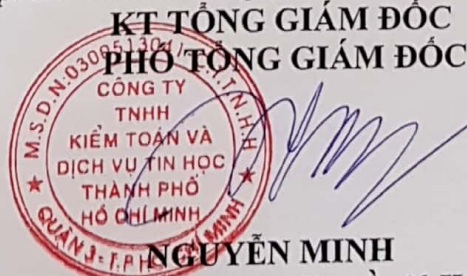
Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 11 năm 2019

**THẨM ĐỊNH VIÊN VỀ GIÁ
HÀNH NGHỀ**



TRẦN HẢI SƠN

Số thẻ thẩm định viên về giá VII 11.636



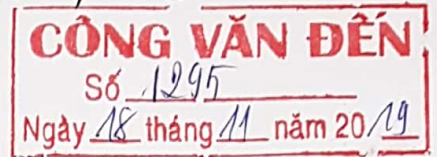
NGUYỄN MINH

Số thẻ thẩm định viên về giá IV 06.193

Số: 1148 /MBN-TTHN

V/v: Chuyển giao quyền chủ nợ

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2019



Kính gửi: Công ty cổ phần xây dựng và kinh doanh vật tư

Căn cứ Hợp đồng mua bán nợ số 01/2019/DATC-CN ngày 11/11/2019 giữa Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam (gọi tắt là "**DATC**") và Ông Nguyễn Mạnh Hiếu về việc mua bán khoản nợ phải thu của DATC tại Công ty cổ phần xây dựng và kinh doanh vật tư;

Căn cứ Biên bản đối chiếu công nợ giữa Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam và Công ty cổ phần xây dựng và kinh doanh vật tư tại thời điểm 30/6/2019.

DATC thông báo về việc chuyển giao quyền sở hữu khoản nợ và quyền liên quan đến tài sản bảo đảm đối với khoản nợ của DATC tại Công ty cổ phần xây dựng và kinh doanh vật tư sang cho Ông Nguyễn Mạnh Hiếu như sau:

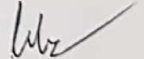
- Toàn bộ khoản nợ phải thu của DATC tại Công ty cổ phần xây dựng và kinh doanh vật tư với giá trị khoản nợ theo đối chiếu công nợ đến thời điểm 30/6/2019 là: **431.194.698.923** đồng (Bằng chữ: Bốn trăm ba mươi tỷ, một trăm chín mươi tư triệu, sáu trăm chín mươi tám nghìn, chín trăm hai mươi ba đồng) trong đó: Nợ gốc là 240.695.264.585 đồng; Nợ lãi là 190.499.434.338 đồng đã được DATC chuyển giao cho chủ nợ mới là: **Ông Nguyễn Mạnh Hiếu** sinh ngày: 02/10/1992; CMTND số 013028174 do CA Hà nội cấp ngày 01/8/2012; Địa chỉ thường trú tại 4 Tổ 14 cụm 3 Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội.

- Theo đó, kể từ ngày 14/11/2019 Ông Nguyễn Mạnh Hiếu là Chủ nợ mới/Bên nhận bảo đảm mới của Công ty cổ phần xây dựng và kinh doanh vật tư, được kế thừa đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của Chủ nợ/Bên nhận bảo đảm theo quy định của pháp luật.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ông Nguyễn Mạnh Hiếu
- Lưu: VT,

TUO PHÓ TGD PHỤ TRÁCH 


Kiều Tiên Dũng
Giám đốc Trung tâm, giao dịch,
đầu tư, tư vấn mua bán nợ và tài sản



Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 14 Tòa nhà Sudico, đường Mễ Trì
P. Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84 24) 3868 9566 / (+84 24) 3868 9588
Fax: (+84 24) 3868 6248
Web: kiemtoanava.com.vn

Số : 626/AVA/CV-NV6

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2019

Kính gửi: **Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc**
Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư

- Căn cứ hợp đồng mua bán nợ số 01/2019/DATC-CN ngày 11/11/2019 giữa Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam và Ông Nguyễn Mạnh Hiếu v/v mua bán khoản nợ phải thu của DATC tại Công ty CP Xây dựng và Kinh doanh Vật tư;

- Căn cứ Công văn số 1148/MBN-TTHN ngày 14/11/2019 của DATC gửi Công ty CP Xây dựng và Kinh doanh Vật tư về việc chuyển giao quyền chủ nợ;

- Căn cứ Biên bản đối chiếu công nợ giữa Công ty CP Xây dựng và Kinh doanh Vật tư và ông Nguyễn Mạnh Hiếu ngày 16/11/2019;

- Căn cứ sổ sách, chứng từ kế toán của Công ty CP Xây dựng và Kinh doanh Vật tư;

Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam xác nhận, đến hết ngày 16/11/2019, Công ty CP Xây dựng và Kinh doanh Vật tư còn phải trả Ông Nguyễn Mạnh Hiếu (Số chứng minh nhân dân 013028174 do Công an TP Hà Nội cấp ngày 01/08/2012) tổng số tiền: **438.252.675.408 đồng.**

(Bằng chữ: Bốn trăm ba mươi tám tỷ, hai trăm năm mươi hai triệu, sáu trăm bảy mươi lăm nghìn, bốn trăm lẻ tám đồng).

Trong đó:

Nợ gốc là: 240.695.264.585 đồng;

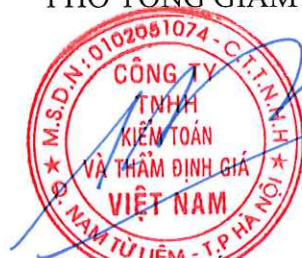
Nợ lãi là: 197.557.410.823 đồng.

Nơi nhận:

- Như trên

- Lưu AVA

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ
THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM**
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



LUU QUỐC THÁI



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ
Địa chỉ: 9- 19 Hồ Tùng Mậu, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM
Điện thoại: 028.3829.5488 Fax: 028.3821.1096
Website: <http://www.cnt.com.vn>

Số: 03/CVGT-HĐQT

TP.HCM, ngày 29 tháng 11 năm 2019

VĂN BẢN GIẢI TRÌNH

V/v: Thay đổi tỷ lệ hoán đổi

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ tờ trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019 số 02/TT-HĐQT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Hội đồng quản trị Công ty CP Xây dựng và Kinh doanh Vật tư;
- Căn cứ Biên bản Hội đồng quản trị Công ty CP Xây dựng và Kinh doanh Vật tư ngày 19 tháng 11 năm 2019;

Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư xin gửi tới Quý cổ đông lời chào trân trọng.

Theo BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2018, tại ngày 31/12/2018, số lỗ lũy kế của Công ty đã vượt vốn chủ sở hữu số tiền 364.650.357.324 đồng và nợ ngắn hạn đã vượt tài sản ngắn hạn của công ty số tiền 375.265.074.418. Đồng thời, hệ số nợ/TTS, hệ nợ/vốn điều lệ của Công ty hiện ở mức khá cao lần lượt 1,78 lần; 8,3 lần. Do tình hình tài chính gặp nhiều khó khăn nên Công ty không thể tiếp cận được bất kỳ nguồn vốn vay nào trong thời gian vừa qua, không đủ năng lực để xin cấp phép đầu tư dự án mới, khách hàng và nhà cung cấp không yên tâm hợp tác kinh doanh với đơn vị đang âm vốn chủ sở hữu. Vì vậy, Công ty chủ trương phát hành cổ phiếu hoán đổi nợ nhằm giảm bớt gánh nặng lãi vay, tăng khả năng thanh toán, cải thiện nguồn tiền từ hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp (phương án cụ thể theo tờ trình ĐHĐCĐ bất thường năm 2019 số 02/TT-HĐQT ngày 29 tháng 11 năm 2019).

Theo đó, giá phát hành và tỷ lệ hoán đổi Công ty dự kiến thực hiện: 10.000 đồng/cổ phiếu, tương đương tỷ lệ hoán đổi áp dụng là **10.000:1**, nghĩa là cứ 10.000 đồng nợ sẽ hoán đổi 1 cổ phiếu phổ thông. Tuy nhiên, tỷ lệ hoán đổi do tổ chức thẩm định giá độc lập Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Tp.HCM ban hành ngày 27/11/2019 là 4.913 đồng/cổ phiếu, tương đương tỷ lệ hoán đổi áp dụng là **4.913:1**. Việc Hội đồng quản trị lựa chọn thay đổi tỷ lệ hoán đổi này trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật đồng thời đảm bảo lợi ích cho Công ty và các cổ đông hiện hữu. Cụ thể như sau:

- Tỷ lệ hoán đổi của tổ chức thẩm định giá là 4.913:1 nghĩa là cứ 4.913 đồng nợ sẽ hoán đổi 1 cổ phiếu phổ thông hay 4.913 đồng/cổ phiếu nên việc lựa chọn tỷ lệ thay thế 10.000:1 hay 10.000 đồng/cổ phiếu sẽ đảm bảo giá cổ phiếu hoán đổi không thấp hơn mệnh giá cổ phiếu đồng thời 1 cổ phiếu sẽ được hoán đổi thêm 5.087 đồng nợ

- Trong đợt phát hành này, Công ty dự kiến giá trị khoản nợ hoán đổi: 300.000.000.000 đồng.
Do vậy số lượng cổ phiếu phát hành:
- Theo tỷ lệ hoán đổi tổ chức thẩm định giá độc lập: 61.062.488 cổ phiếu
- Theo tỷ lệ hoán đổi dự kiến thực hiện: 30.000.000 cổ phiếu

Việc giảm số lượng cổ phiếu phát hành sẽ làm giảm mức độ pha loãng cũng như tỷ lệ sở hữu và biểu quyết của cổ đông hiện hữu.

VD: 1 cổ đông đang sở hữu 1.000.000 cổ phiếu.

- Tỷ lệ sở hữu hiện tại: $\frac{1.000.000}{10.015.069} = 9,98\%$
- Tỷ lệ sở hữu sau phát hành:

Theo tỷ lệ hoán đổi tổ chức thẩm định giá độc lập: $\frac{1.000.000}{10.015.069 + 61.062.488} = 1,41\%$

Theo tỷ lệ hoán đổi dự kiến thực hiện: $\frac{1.000.000}{10.015.069 + 30.000.000} = 2,5\%$

Do vậy, Hội đồng quản trị đánh giá việc thay đổi tỷ lệ hoán đổi so với tỷ lệ tổ chức thẩm định giá độc lập là cần thiết và đảm bảo lợi ích của cổ đông cũng như Công ty.

Hội đồng Quản trị Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH




PHẠM QUỐC KHÁNH



Số: /NQ-ĐHCĐBT

Tp.HCM, ngày 16 tháng 12 năm 2019

DỰ THẢO
NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐỒNG BẤT THƯỜNG
CÔNG TY CP XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội khóa XIII nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư (C&T);

Căn cứ Biên bản Đại hội Cổ đông Bất thường ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư,

Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") Công ty Cổ Phần Xây Dựng Và Kinh Doanh Vật Tư nhất trí thông qua toàn bộ nội dung thảo luận tại Đại hội, với các nội dung quyết nghị như sau:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Nay, Phê chuẩn thông qua nội dung tờ trình số 01/TT-HĐQT ngày 29/11/2019 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ Phần Xây Dựng và Kinh Doanh Vật Tư như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung ngành nghề của Công ty:

STT	Tên ngành	Mã ngành	Hình thức
1.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh. (thực hiện theo quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm tại TP. Hồ Chí Minh)	4721	Bổ sung ngành
2.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Mua bán lương thực, thực phẩm. Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột. Bán buôn sữa, thực phẩm chức năng, sản phẩm chăm sóc sức khỏe.(không hoạt động tại trụ sở)	4632	Điều chỉnh

3.	Trồng cây ăn quả	0121	Bổ sung ngành
4.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118	Bổ sung ngành
5.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141	Bổ sung ngành
6.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145	Bổ sung ngành
7.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết : Xây dựng các công trình công nghiệp, giao thông, thủy lợi . dân dụng, đường dây, trạm biến áp và các công trình xây dựng khác. Xây dựng trung tâm thương mại.	4299	Điều chỉnh
8.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào	4634	Bổ sung ngành
9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Kinh doanh hàng điện tử, gốm sứ. Mua bán thiết bị điện lạnh-điện gia dụng, bếp cảm ứng từ. Mua bán thiết bị và dụng cụ thể dục thể thao (trừ vũ khí thô sơ, súng đạn thể thao). Mua bán đồ giải trí gia đình, giường, tủ, bàn, ghế. Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh, Bột giặt, nước rửa chén, dầu gội đầu, kem đánh răng các loại và các loại hàng tạp hoá khác , đồ dùng nội thất, hóa mỹ phẩm	4649	Điều chỉnh
10.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711	Bổ sung ngành
11.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị	4719	Bổ sung ngành
12.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: bán lẻ lương thực, thực phẩm, rau, củ, quả, tươi sống (thực hiện theo quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm tại TP. Hồ Chí Minh). Bán lẻ sữa, thực phẩm chức năng, sản phẩm chăm sóc sức khỏe	4722	Bổ sung ngành
13.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ uống, rượu, bia, đồ uống có cồn, đồ uống không có cồn	4723	Bổ sung ngành
14.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724	Bổ sung ngành
15.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763	Bổ sung ngành
16.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764	Bổ sung ngành
17.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771	Bổ sung ngành

18.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Đưa đón khách (có thu tiền)	4932	Bổ sung ngành
19.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn; Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày.	5510	Bổ sung ngành
20.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí Chi tiết: Cho thuê cần câu cá, thuyền, áo phao.	7721	Bổ sung ngành
21.	Đại lý du lịch	7911	Bổ sung ngành
22.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa, quốc tế.	7912	Bổ sung ngành
23.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Đặt phòng khách sạn, đặt vé máy bay, hỗ trợ làm thủ tục lên máy bay (trừ tư vấn pháp lý).	7990	Bổ sung ngành
24.	Giáo dục thể thao và giải trí Chi tiết: -Hoạt động thể dục thể thao, gym, hồ bơi , yoga	8551	Bổ sung ngành
25.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề Chi tiết: Kinh doanh khu vui chơi trẻ em, tổ hợp trượt nước, hồ bơi cho trẻ em	9321	Bổ sung ngành
26.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ trò chơi điện tử (không kinh doanh trò chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khoẻ của trẻ em hoặc ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội và không kinh doanh trò chơi có thưởng, không kinh doanh trò chơi có tính chất đánh bạc)	9329	Bổ sung ngành
27.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi, massage (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động)	9610	Bổ sung ngành
28.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu Chi tiết: Chăm sóc da. Massage mặt, làm móng chân, móng tay, trang điểm (trừ các hoạt động gây chảy máu)(Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động)	9631	Bổ sung ngành
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại	8299	Bổ sung ngành

	chưa được phân vào đâu chi tiết: Quản lý cao ốc, văn phòng, tòa nhà chung cư (trừ dịch vụ lấy lại tài sản)		
30.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Chi tiết: Bệnh viện (không hoạt động tại trụ sở).	8610	Bổ sung ngành
31.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt (không hoạt động tại trụ sở).	1010	Bổ sung ngành
32.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản (không hoạt động tại trụ sở).	1020	Bổ sung ngành
33.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn(không hoạt động tại trụ sở).	1075	Bổ sung ngành
34.	Chế biến và bảo quản rau quả(không hoạt động tại trụ sở).	1030	Bổ sung ngành
35.	Giáo dục nhà trẻ (không hoạt động tại trụ sở).	8511	Bổ sung ngành
36.	Giáo dục mầm non (không hoạt động tại trụ sở).	8512	Bổ sung ngành
37.	Giáo dục tiểu học (không hoạt động tại trụ sở).	8521	Bổ sung ngành
38.	Giáo dục trung học cơ sở (không hoạt động tại trụ sở).	8522	Bổ sung ngành
39.	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Dạy nghề (không hoạt động tại trụ sở).	8531	Bổ sung ngành
40.	Giáo dục thể thao và giải trí(không hoạt động tại trụ sở).	8551	Bổ sung ngành
41.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật(không hoạt động tại trụ sở).	8552	Bổ sung ngành
42.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục.	8560	Bổ sung ngành
43.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hóoc môn. không hoạt động tại trụ sở).	1079	Bổ sung ngành

- Tỷ lệ đồng ý là% tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội
- Tỷ lệ không đồng ý là% tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội
- Tỷ lệ không có ý kiến là% tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội

2. Sửa Điều 4 trong Điều lệ Công Ty Cổ Phần Xây Dựng Và Kinh Doanh Vật Tư như sau:
Ngành, nghề kinh doanh của công ty:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh. (thực hiện theo quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban	4721

	nhân dân TP. Hồ Chí Minh về quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm tại TP. Hồ Chí Minh)	
2	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh máy móc phương tiện vận tải phục vụ thi công. Mua bán thiết bị thông gió, thiết bị làm lạnh tàu biển-tàu hỏa-ô tô. Buôn bán thiết bị máy móc ngành công nghiệp nặng liên quan đến ngành dầu khí.	4659
3	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: Kinh doanh xe máy.	4541
4	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
5	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Kinh doanh hàng điện tử, gốm sứ. Mua bán thiết bị điện lạnh-điện gia dụng, bếp cảm ứng từ. Mua bán thiết bị và dụng cụ thể dục thể thao (trừ vũ khí thô sơ, súng đạn thể thao). Mua bán đồ giải trí gia đình, giường, tủ, bàn, ghế. Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh, Bột giặt, nước rửa chén, dầu gội đầu, kem đánh răng các loại và các loại hàng tạp hoá khác, đồ dùng nội thất, hóa mỹ phẩm	4649
6	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh hàng trang trí nội thất, chất phụ gia bê tông, nguyên vật liệu cho sản xuất vật liệu xây dựng và hàng trang trí nội thất, thiết bị máy móc phương tiện vận tải phục vụ thi công, hàng tiêu thụ công nghiệp. Kinh doanh sản phẩm nhựa, cao su. Mua bán giấy và phụ liệu ngành giấy, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), bao bì PP-PE. Mua bán phế liệu (không hoạt động tại trụ sở), hạt nhựa.	4669
7	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ lúa, thóc, gạo, đường mía và không hoạt động tại trụ sở)	4620
8	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về môi trường; tư vấn về công nghệ khác. Tư vấn và chuyển giao công nghệ vận hành nhà máy ngành dầu khí.	7490
9	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Đầu tư kinh doanh nhà. Đầu tư kinh doanh hạ tầng khu dân cư, khu công nghiệp. Kinh doanh bất động sản.	6810
10	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Kinh doanh thiết bị, phụ tùng và phương tiện vận tải.	4530
11	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Dịch vụ kho bãi.	5210
12	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Mua bán thiết bị viễn thông, điện thoại di động.	4652
13	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: Mua bán máy vi tính và linh kiện.	4651

14	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình Chi tiết: Sửa chữa máy điều hòa không khí.	9522
15	Chăn nuôi khác Chi tiết: Chăn nuôi gia súc, gia cầm (không chăn nuôi tại trụ sở).	0149
16	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh vật tư, vật liệu xây dựng.	4663
17	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Hoạt động chế biến và phục vụ đồ uống cho khách hàng tiêu dùng tại chỗ, quán cafe, nước hoa quả, giải khát (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ)	5630
18	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Đại lý dịch vụ bưu chính viễn thông.	6190
19	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Mua bán đồ uống không cồn, đồ uống có cồn (không kinh doanh dịch vụ ăn uống)	4633
20	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ khai thuê hải quan. Đại lý bán vé tàu, vé máy bay.	5229
21	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Mua bán lương thực, thực phẩm. Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột. Bán buôn sữa, thực phẩm chức năng, sản phẩm chăm sóc sức khỏe. (không hoạt động tại trụ sở)	4632
22	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất bao bì bằng giấy, bằng gỗ, bao bì từ plastic (trừ luyện, cán cao su, tái chế phế thải, sản xuất bột giấy, chế biến gỗ tại trụ sở)	3290
23	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Môi giới bất động sản. Dịch vụ định giá bất động sản, sản giao dịch bất động sản, quản lý bất động sản, đấu giá bất động sản, quản cáo bất động sản.	6820
24	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác đá, sỏi xây dựng, cát xây dựng (không hoạt động tại trụ sở).	0810
25	Quảng cáo Chi tiết: Quảng cáo thương mại.	7310
26	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính - kế toán).	6619
27	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Lập dự án đầu tư. - Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; - Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; - Tư vấn đấu thầu; - Kiểm định chất lượng công trình xây dựng.	7110
28	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Mua bán sắt thép, đồng, nhôm	4662

29	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết : Xây dựng các công trình công nghiệp, giao thông, thủy lợi , dân dụng, đường dây, trạm biến áp và các công trình xây dựng khác. Xây dựng trung tâm thương mại.	4299
30	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
31	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết : Tổ chức hội nghị, hội thảo, sự kiện (không thực hiện các hiệu ứng cháy nổ, không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện , phim, ảnh.)	8230
32	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
33	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Mua bán quần áo may sẵn, quần áo thể thao, quần áo bảo hộ lao động, giày dép, túi xách, vải.	4641
34	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Môi giới.	4610
35	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt Chi tiết: Dịch vụ giao nhận và vận chuyển hàng hóa.	5221
36	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác Chi tiết: Khai thác mỏ.	0990
37	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt máy điều hòa không khí.	4322
38	Trồng cây ăn quả	0121
39	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
40	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
41	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
42	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
43	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
44	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị	4719
45	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: bán lẻ lương thực, thực phẩm, rau, củ, quả, tươi sống (thực hiện theo quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm tại TP. Hồ Chí Minh). Bán lẻ sữa, thực phẩm chức năng, sản phẩm chăm sóc sức khỏe	4722
46	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ uống, rượu, bia, đồ uống có cồn, đồ uống không có cồn	4723
47	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
48	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763

49	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
50	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
51	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Đưa đón khách (có thu tiền)	4932
52	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn; Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày.	5510
53	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí Chi tiết: Cho thuê cần câu cá, thuyền, áo phao.	7721
54	Đại lý du lịch	7911
55	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa, quốc tế.	7912
56	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Đặt phòng khách sạn, đặt vé máy bay, hỗ trợ làm thủ tục lên máy bay (trừ tư vấn pháp lý).	7990
57	Giáo dục thể thao và giải trí Chi tiết: -Hoạt động thể dục thể thao, gym, hồ bơi , yoga	8551
58	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề Chi tiết: Kinh doanh khu vui chơi trẻ em, tổ hợp trượt nước, hồ bơi cho trẻ em	9321
59	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ trò chơi điện tử (không kinh doanh trò chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe của trẻ em hoặc ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội và không kinh doanh trò chơi có thưởng, không kinh doanh trò chơi có tính chất đánh bạc)	9329
60	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi, massage (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động)	9610
61	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu Chi tiết: Chăm sóc da. Massage mặt, làm móng chân, móng tay, trang điểm (trừ các hoạt động gây chảy máu)(Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động)	9631
62	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu chi tiết: Quản lý cao ốc, văn phòng, tòa nhà chung cư (trừ dịch vụ lấy lại tài sản)	8299
63	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Chi tiết: Bệnh viện (không hoạt động tại trụ sở).	8610
64	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt (không hoạt động tại trụ sở).	1010

65	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản(không hoạt động tại trụ sở).	1020
66	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn (không hoạt động tại trụ sở).	1075
67	Chế biến và bảo quản rau quả(không hoạt động tại trụ sở).	1030
68	Giáo dục nhà trẻ (không hoạt động tại trụ sở).	8511
69	Giáo dục mầm non (không hoạt động tại trụ sở).	8512
70	Giáo dục tiểu học (không hoạt động tại trụ sở).	8521
71	Giáo dục trung học cơ sở (không hoạt động tại trụ sở).	8522
72	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Dạy nghề (không hoạt động tại trụ sở).	8531
73	Giáo dục thể thao và giải trí(không hoạt động tại trụ sở).	8551
74	Giáo dục văn hoá nghệ thuật(không hoạt động tại trụ sở).	8552
75	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
76	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hóa học môn. không hoạt động tại trụ sở).	1079

- Tỷ lệ đồng ý là% tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội
- Tỷ lệ không đồng ý là% tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội
- Tỷ lệ không có ý kiến là% tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội

3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện các nội dung của tờ trình số 01/TT-HĐQT ngày 29/11/2019 theo quy định của pháp luật.

- Tỷ lệ đồng ý là% tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội
- Tỷ lệ không đồng ý là% tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội
- Tỷ lệ không có ý kiến là% tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội

Điều 2. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ bằng hình thức phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành (theo nội dung tờ trình số 02/TT-HĐQT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ Phần Xây Dựng và Kinh Doanh Vật Tư).

- Tỷ lệ đồng ý là% tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội
- Tỷ lệ không đồng ý là% tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội
- Tỷ lệ không có ý kiến là% tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội

Điều 3. Thông qua văn bản số 626/AVA/CV-NV6 ngày 27/11/2019 của Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) về việc xác nhận chủ nợ và giá trị khoản nợ.

- Tỷ lệ đồng ý là% tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội

- Tỷ lệ không đồng ý là% tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội
- Tỷ lệ không có ý kiến là% tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội

Điều 4. Thông qua văn bản giải trình số 03/CVGT-HĐQT ngày 29/11/2019 Về việc thay đổi tỷ lệ hoán đổi của Hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Xây Dựng và Kinh Doanh Vật Tư.

- Tỷ lệ đồng ý là% tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội
- Tỷ lệ không đồng ý là% tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội
- Tỷ lệ không có ý kiến là% tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội

Điều 5. Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 6. Tất cả các cổ đông của Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

PHẠM QUỐC KHÁNH